

Số: 958 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Điều tra, bảo tồn và phát triển các loài trong họ Cầy (Viverridae) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13/11/2008; Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 65/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đa dạng sinh học; số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp; số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 về việc sửa đổi Điều 7, Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 372/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Điều tra, bảo tồn và phát triển các loài trong họ Cây (Viverridae) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 1565/SKHĐT-TĐ ngày 16/3/2021; của Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên tại Tờ trình số 07/TTr-BTXL ngày 26/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Điều tra, bảo tồn và phát triển các loài trong họ Cây (Viverridae) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên, tỉnh Thanh Hóa với nội dung sau:

1. Tên dự án: Điều tra, bảo tồn và phát triển các loài trong họ Cây (Viverridae) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

4. Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên; Công ty TNHH Quy hoạch và Xây dựng Tuấn Phát.

5. Mục tiêu đầu tư: Bảo tồn và phát triển các loài trong họ cây (Viverridae) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

6. Quy mô đầu tư: Nghiên cứu, bảo tồn và phát triển các loài trong họ cây (Viverridae) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên, gồm các nội dung sau:

- Điều tra xác định các yếu tố tự nhiên, kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến môi trường sống và nguy cơ suy giảm quần thể của các loài trong họ Cây tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

- Điều tra hiện trạng phân bố quần thể của các loài trong họ Cây tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

- Điều tra sinh cảnh sống của các loài trong họ Cây tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

- Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu và bản đồ về quần thể, phân bố và sinh cảnh của các loài trong họ Cây.

- Xây dựng Kế hoạch hành động bảo tồn và đề xuất các giải pháp bảo tồn đối với các loài trong họ Cây tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

- Xây dựng chương trình bảo tồn ngoại vi (Ex - situ) một số loài trong họ Cây tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

- Xây dựng khu cứu hộ và các hạng mục phụ trợ thực hiện cứu hộ bảo tồn loài Cây với quy mô 01 tầng, kích thước mặt bằng xây dựng (5x20)m, chiều cao 4,6m. Kết cấu móng, giằng, cột, giằng tường bằng bê tông cốt thép, tường xây gạch không nung vữa xi măng; vì kèo, xà gỗ bằng thép hộp, lợp tôn chống nóng, nền nhà đổ bê tông; cửa đi, cửa sổ sử dụng khung thép hộp, lưới thép B40: Chi tiết thiết kế thi công theo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 705/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 26/02/2021.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng và chính quyền địa phương về bảo tồn đối với các loài Cây.

7. Địa điểm đầu tư: Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

8. Số bước thiết kế: 01 bước.

9. Tổng mức đầu tư: **3.687,7 triệu đồng.**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	221,9 triệu đồng;
- Chi phí thiết bị máy móc, dụng cụ:	229,0 triệu đồng;
- Chi phí điều tra, nghiên cứu...:	2.968,1 triệu đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	155,4 triệu đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	24,2 triệu đồng;
- Chi phí khác:	78,0 triệu đồng;
- Chi phí dự phòng:	11,1 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ biểu kèm theo)

10. Nguồn vốn: Nguồn sự nghiệp kinh tế hàng năm ngân sách tỉnh.

11. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án theo quy định.

12. Thời gian thực hiện dự án: 03 năm (năm 2021-2023).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, lâm nghiệp và các quy định khác liên quan; sử dụng vốn đầu tư hiệu quả và thanh quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định.

- Các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT và đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao theo dõi,

hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các đơn vị liên quan ;
- Lưu: VT, NN.
(MC15.03.21)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

Phụ biểu: TỔNG MỨC ĐẦU TƯ
Dự án Điều tra, bảo tồn và phát triển các loài trong họ Cầy (Viverridae)
tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung chi phí	Thành tiền
	Tổng cộng	3.687,7
I	Chi phí xây dựng khu cứu hộ, bảo tồn các loài trong họ Cầy	221,9
II	Chi phí thiết bị máy móc, dụng cụ	229,0
III	Chi phí điều tra, nghiên cứu...	2.968,1
1	Xác định các yếu tố tự nhiên, kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến môi trường sống và nguy cơ suy giảm quần thể của các loài trong họ Cầy tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên	54,0
2	Điều tra hiện trạng phân bố quần thể của các loài trong họ Cầy tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên	2.104,3
3	Điều tra sinh cảnh sống của các loài trong họ Cầy tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên	308,0
4	Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu bản đồ về quần thể, phân bố và sinh cảnh của các loài trong họ Cầy;	26,3
5	Xây dựng Kế hoạch hành động bảo tồn và đề xuất các giải pháp bảo tồn đối với các loài trong họ Cầy tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên;	20,0
6	Xây dựng chương trình bảo tồn ngoại vi (Ex-situ) một số loài trong họ Cầy tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên;	250,5
7	Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng và chính quyền địa phương về bảo tồn đối với các loài Cầy.	205,0
IV	Chi phí quản lý dự án	155,4
V	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	24,2
1	Chi phí lập thiết kế, dự toán hạng mục xây dựng khu cứu hộ, bảo tồn các loài trong họ Cầy	14,50
2	Giám sát thi công xây dựng hạng mục xây dựng khu cứu hộ, bảo tồn các loài trong họ Cầy	5,70
3	Lựa chọn nhà thầu	2,0
4	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu	2,0
VI	Chi phí khác	78,0
1	Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án	11,7
2	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án	0,5
3	Thẩm định giá	2,6
4	Nghiệm thu, tổng kết dự án	44,1
5	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	19,2
VII	Chi phí dự phòng (5% khối lượng phát sinh cho hạng mục xây dựng khu cứu hộ, bảo tồn các loài trong họ Cầy)	11,1